**Biểu 6: Kết quả giải quyết kiến nghị của đại biểu tại kỳ họp thứ 22, HĐND tỉnh khóa XIX**

*(Kèm theo Báo cáo số 33 /BC-UBND ngày 27/6/2025 của UBND tỉnh)*

**I.** **Đối với các kiến nghị của các Ban HĐND tỉnh**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Lĩnh vực** | **Kết quả giải quyết** |
| **I** | **BAN PHÁP CHẾ** |  |
| 1 | Tiếp tục chỉ đạo Công an tỉnh chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan tăng cường kiểm soát, xử lý vi phạm trong hoạt động kinh doanh vận tải hành khách, nhất là xe đưa đón công nhân; đồng thời có biện pháp hiệu quả phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản sử dụng công nghệ cao. | UBND tỉnh đã chỉ đạo Công an tỉnh chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan xem xét, giải quyết hoặc tham mưu UBND tỉnh biện pháp giải quyết đối với nội dung ý kiến, kiến nghị của đại biểu, kết quả như sau:  Trong thời gian qua, Công an tỉnh đã tập trung triển khai nhiều giải pháp đồng bộ, hiệu quả nhằm phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm sử dụng công nghệ cao, tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên không gian mạng, đồng thời tăng cường công tác bảo đảm an ninh trật tự và an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh.  Công an tỉnh đã tiếp tục đẩy mạnh các biện pháp nghiệp vụ, tăng cường công tác phòng ngừa, phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng, nhất là tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng thủ đoạn tinh vi như đầu tư tài chính, cắt ghép hình ảnh nhằm lừa đảo người dân. Bên cạnh đó, lực lượng Công an đã chủ động tham mưu cấp ủy, chính quyền chỉ đạo các cấp, các ngành tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến rộng rãi và kịp thời các phương thức, thủ đoạn lừa đảo mới trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội, góp phần nâng cao nhận thức của người dân về an ninh mạng.  Kết quả, Công an tỉnh đã tiếp nhận, xử lý 24 vụ việc liên quan đến tội phạm sử dụng công nghệ cao; trong đó, đã khởi tố 4 vụ với 29 bị can, bao gồm 3 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản với 8 bị can và 1 vụ tổ chức đánh bạc, đánh bạc với 21 bị can. Đồng thời, lực lượng chức năng đã xử phạt vi phạm hành chính 7 trường hợp đăng tải thông tin sai sự thật với tổng số tiền phạt 50 triệu đồng; gỡ bỏ 48 bài viết có nội dung xuyên tạc, sai sự thật, bôi nhọ Đảng, Nhà nước, xúc phạm tổ chức, cá nhân và lực lượng Cảnh sát giao thông, với hơn 2.000 lượt chia sẻ, bình luận. Bên cạnh đó, Công an tỉnh đã phát hiện hơn 1.000 cảnh báo về an toàn hệ thống thông tin, phối hợp phân loại và xử lý hơn 40 cảnh báo mức độ nguy hiểm, khắc phục 13 vụ lộ thông tin tài khoản hệ thống trên không gian mạng gây nguy cơ bị tấn công; hỗ trợ xử lý, khắc phục 1 vụ tấn công mạng mã hóa dữ liệu vào hệ thống thông tin của Bệnh viện Phục hồi chức năng.  Thực hiện tốt vai trò Thường trực Tiểu ban An ninh an toàn mạng tỉnh, Công an tỉnh đã triển khai đầy đủ các nhiệm vụ công tác năm 2025. Đồng thời, đơn vị đã phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong công tác phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao, bao gồm xác minh các doanh nghiệp liên quan đến hoạt động lừa đảo trên không gian mạng; tổ chức diễn tập xử lý tình huống chống tấn công mạng, chiếm đoạt tài liệu bí mật Nhà nước; triển khai kế hoạch thực hiện Đề án “Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trên không gian mạng, giai đoạn 2024 – 2030”; phát động cuộc thi “Học sinh tham gia môi trường mạng an toàn, lành mạnh, sáng tạo” nhằm lan tỏa nhận thức bảo vệ an toàn thông tin trong cộng đồng.  Song song với công tác bảo đảm an ninh mạng, Công an tỉnh đã tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trật tự an toàn giao thông, tập trung tại các địa bàn có lưu lượng phương tiện lớn như các khu, cụm công nghiệp, các tuyến đường thường xuyên xảy ra ùn tắc và nguy cơ tai nạn giao thông, nhất là các tuyến vận chuyển công nhân. Trong kỳ, Công an tỉnh đã phát hiện, lập biên bản 30.493 trường hợp vi phạm, xử phạt vi phạm hành chính, thu nộp ngân sách 110,013 tỷ đồng; trong đó, đã xử lý 1.337 trường hợp vi phạm chuyên đề quá khổ, quá tải, “cơi nới” thành thùng xe, và 1.778 trường hợp xe khách, xe đưa đón công nhân vi phạm. Công an tỉnh đã tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo tiếp tục rà soát, xử lý các bất cập về tổ chức giao thông, “điểm đen” và các vị trí tiềm ẩn nguy cơ tai nạn giao thông trên địa bàn tỉnh. Kết quả, đã khắc phục xong 296 điểm bất hợp lý, hiện còn 74 vị trí cần tiếp tục khắc phục (phát hiện từ năm 2024 trở về trước). Ngoài ra, từ đầu năm 2025 đến nay, qua công tác tuần tra, kiểm soát và rà soát hệ thống giao thông, Công an tỉnh đã phát hiện thêm 50 điểm mới phát sinh bất hợp lý, trong đó có 6 điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông và 44 điểm về tổ chức giao thông. Lực lượng chức năng cũng đã xác định 20 vị trí đèn tín hiệu giao thông bị hư hỏng, lỗi kỹ thuật cần sửa chữa, điều chỉnh và đã tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị, địa phương kịp thời khắc phục. |
| **II** | **BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH** |  |
| 1 | Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo UBND các huyện, thành phố, thị xã quan tâm bố trí kinh phí để cắt tỉa, phát quang các cây dại mọc ở dải phân cách, bên lề các tuyến đường giao thông để tránh che khuất tầm nhìn giao thông, tạo mỹ quan đô thị | UBND tỉnh đã chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung xem xét, giải quyết hoặc tham mưu UBND tỉnh các biện pháp giải quyết đối với nội dung ý kiến, kiến nghị của đại biểu. Thực hiện chỉ đạo này, thời gian qua, UBND các địa phương đã quan tâm chỉ đạo sát sao công tác đảm bảo mỹ quan, an toàn giao thông trên địa bàn, đặc biệt chú trọng việc cắt tỉa, phát quang cây dại mọc tại dải phân cách, lề đường các tuyến giao thông trọng điểm.  Nhận thức rõ vai trò quan trọng của công tác này trong việc nâng cao hiệu quả đảm bảo an toàn giao thông, các huyện, thị xã, thành phố đã chủ động bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách hàng năm. Đồng thời, UBND cấp huyện giao nhiệm vụ cụ thể cho các phòng, ban chuyên môn phối hợp chặt chẽ với UBND cấp xã tổ chức thực hiện việc cắt tỉa, phát quang cây dại thường xuyên trên các tuyến đường chính. Các hoạt động này đã góp phần tích cực trong việc đảm bảo tầm nhìn thông thoáng cho người tham gia giao thông, giảm thiểu nguy cơ xảy ra tai nạn giao thông, đồng thời tạo nên diện mạo cảnh quan đô thị xanh, sạch, đẹp, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.  Đối với các tuyến đường giao thông nông thôn thuộc phạm vi quản lý của UBND cấp xã, UBND huyện đã chỉ đạo UBND các xã phát huy vai trò chủ động, tích cực lồng ghép nhiệm vụ cắt tỉa, phát quang vào các kế hoạch duy tu, bảo trì hạ tầng giao thông thường niên. Hình thức thực hiện được triển khai linh hoạt, huy động sự tham gia của cộng đồng địa phương, giao cho các thôn, xóm, tổ dân phố và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp thực hiện. Bên cạnh đó, các xã còn tổ chức các đợt ra quân giải tỏa hành lang an toàn giao thông định kỳ, từng bước hình thành ý thức giữ gìn đường thông, hè thoáng trong Nhân dân.  Ngoài các hoạt động thường xuyên, UBND cấp huyện, cấp xã đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp với các đơn vị liên quan như Công ty BOT Bắc Giang, Sở Giao thông vận tải và lực lượng nhân dân tổ chức các đợt tổng vệ sinh, chỉnh trang, dọn dẹp, cắt tỉa cây xanh dọc các tuyến đường trên địa bàn vào các dịp lễ lớn của đất nước như: Giỗ Tổ Hùng Vương (mùng 10 tháng 3 âm lịch), Ngày Giải phóng miền Nam (30/4), Quốc khánh (2/9), Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán… Các hoạt động này không chỉ góp phần bảo đảm an toàn giao thông mà còn tạo cảnh quan đô thị, nông thôn khang trang, sạch đẹp, thể hiện tinh thần trách nhiệm của chính quyền địa phương và ý thức tự giác của người dân trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường, xây dựng hình ảnh quê hương ngày càng xanh – sạch – đẹp. |
| 2 | Do ảnh hưởng của cơn bão số 3, trên tuyến đường nối quốc lộ 37-17 đi huyện Võ Nhai (tỉnh Thái Nguyên) có nhiều vị trí bị sạt lở núi gây khó khăn cho đi lại, nguy cơ mất an toàn. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành, đơn vị, địa phương có giải pháp khắc phục toàn diện, triệt để | UBND tỉnh đã chỉ đạo Ban QLDA ĐTXD các công trình giao thông, nông nghiệp tỉnh chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan xem xét, giải quyết hoặc tham mưu UBND tỉnh biện pháp giải quyết đối với nội dung ý kiến, kiến nghị của đại biểu, kết quả như sau:  Ngày 14/11/2024, Ban QLDA đã báo cáo UBND tỉnh, Sở Tài Nguyên và Môi trường, UBND huyện Yên Thế về việc tình hình sạt lở mái taluy dương Gói thầu số 07: Thi công xây dựng tuyến chính QL.37-Võ Nhai thuộc Dự án: Đường nối QL.37- QL.17-Võ Nhai (Thái Nguyên), tỉnh Bắc Giang (Báo cáo số 282/BC-BQLDA ngày 14/11/2024). Ngày 18/02/2025, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Phan Thế Tuấn tổ chức buổi kiểm tra tình hình thực hiện dự án Đường nối QL.37-QL.17-Võ Nhai (Thái Nguyên), tỉnh Bắc Giang. Sau khi kiểm tra hiện trường thi công, UBND tỉnh Bắc Giang có Văn bản số 882/UBND-KTN ngày 21/02/2025 thông báo ý kiến của PCT UBND tỉnh Phan Thế Tuấn tại buổi kiểm tra hiện trường ngày 18/02/2025, trong đó chỉ đạo “Giao UBND huyện Yên Thế thực hiện xử lý các điểm có nguy cơ sạt lở mái ta luy; chủ trì, phối hợp với Ban QLDA ĐTXD các công trình giao thông, nông nghiệp tỉnh đánh giá, đo đạc, kiểm đếm tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh phương án xử lý trước ngày 15/3/2025”. Ngày 10/4/2025, Sở Xây dựng có Báo cáo số 55/BC-SXD báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc xử lý sạt lở mái taluy tại tuyến đường tỉnh 294B, đoạn qua địa phận huyện Yên Thế. Hiện nay, khối lượng đất, đá sạt lở tại các vị trí sạt lở mái taluy dương đã được nhà thầu thi công xúc dọn tập kết vào bãi trữ đảm bảo việc đi lại được thông suốt; Ban QLDA đã bàn giao khối lượng đất, đá sạt lở cho UBND huyện Yên Thế quản lý và để thực hiện đấu giá khoáng sản theo quy định. |
| **III** | **BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI** |  |
| 1 | Việc sửa đổi tên đường do nhầm tên danh nhân được lựa chọn để đặt tên đường trên địa bản thành phố Bắc Giang chậm được thực hiện | UBND tỉnh đã chỉ đạo UBND thành phố Bắc Giang chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan xem xét, giải quyết hoặc tham mưu UBND tỉnh biện pháp giải quyết đối với nội dung ý kiến, kiến nghị của đại biểu, kết quả như sau:  Ngày 17/01/2025 Chủ tịch UBND thành phố đã có Văn bản số 216/UBNDQLĐT, trong đó giao Phòng Văn hoá-Thông tin thành phố chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, nghiên cứu đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng một số tuyến đường khác, sau khi hoàn thành sáp nhập thành phố Bắc Giang và huyện Yên Dũng cũ (dự kiến đề xuất đổi tên đường đã đặt trùng nhau giữa 2 địa phương và đổi tên một số tuyến đường theo đúng ngân hàng tên, điều chỉnh độ dài các tuyến đường đã đặt theo địa giới hành chính mới và đặt tên một số tuyến đường mới) để tổng hợp báo cáo, đề nghị HĐND tỉnh xem xét. |
| 2 | Đề nghị UBND tỉnh quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, bố trí giáo viên đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, trung tâm GDNN-GDTX công lập giai đoạn 2024-2030 theo Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 24/5/2024 đã ban hành | UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp UBND huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan xem xét, giải quyết hoặc tham mưu UBND tỉnh biện pháp giải quyết đối với nội dung ý kiến, kiến nghị của đại biểu, kết quả như sau:  Qua nghiên cứu kế hoạch phát triển giáo dục đến năm 2030 và thực trạng tình hình học sinh, cơ sở vật chất, đồ dùng dạy học, giáo viên tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn toàn tỉnh; Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) đã kịp thời tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ban hành Kết luận số 293-KL/TU ngày 09/4/2024 về việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đầu tư cơ sở vật chất, bố trí giáo viên các trường mầm non, phổ thông và trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên đến năm 2030; tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 24/5/2024 của UBND tỉnh về đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, bố trí giáo viên đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, trung tâm GDNN-GDTX công lập giai đoạn 2024-2030. Để tăng cường hiệu lực và kịp thời với các quy định của Luật Ngân sách, Luật Đầu tư công, Tỉnh ủy - UBND tỉnh đã chỉ đạo các địa phương xây dựng kế hoạch thực hiện đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, bố trí giáo viên đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, công lập giai đoạn 2024-2030, cụ thể: Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 28/6/2024 của UBND huyện Sơn Động, Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 28/6/2024 của UBND thành phố Bắc Giang, Kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 24/6/2024 của UBND huyện Hiệp Hòa, Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 30/10/2024 của UBND huyện Yên Thế, Kế hoạch số 218/KH-UBND ngày 19/7/2024 của UBND huyện Tân Yên, Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 27/5/2024 của UBND thị xã Việt Yên, Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 30/9/2024 của UBND huyện Yên Dũng, Kế hoạch số 294/KH-UBND ngày 13/11/2024 của UBND huyện Lục Nam, Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 06/12/2024 của UBND huyện Lạng Giang và các kế hoạch của BTV các huyện ủy, thành ủy, thị ủy.  Đối với các đơn vị trực thuộc, Sở GD&ĐT đã phối hợp với các ngành tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng kế hoạch 63/KH-UBND ngày 16/10/2024 về đầu tư công, Chương trình mục tiêu quốc gia trung hạn giai đoạn 2026-2030 của tỉnh Bắc Giang, theo đó tổng số kinh phí đầu tư các hạng mục công trình xây dựng cơ sở vật chất trường học bậc THPT, GDTX là 2.033 tỷ đồng. UBND tỉnh đã báo cáo Tỉnh ủy và trình HĐND tỉnh thông qua Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026-2030 của tỉnh.  Đối với các huyện, thành phố; UBND các huyện, thành phố đã chủ động xây dựng kế hoạch đầu tư công đến 2030 và trình HĐND các huyện, thành phố, thị xã thông qua.  Bên cạnh đó, Sở GD&ĐT đang tiến hành các bước theo quy trình tham mưu cho UBND tỉnh trình Tỉnh ủy, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết hỗ trợ phát triển các trường mầm non, phổ thông tư thục và cơ chế hỗ trợ kinh phí đầu tư cơ sở vật chất cho một số huyện có khó khăn về nguồn thu ngân sách nhưng nhu cầu lớn về đầu tư xây dựng phòng học, dự kiến sẽ trình trong kỳ họp của HĐND tỉnh tháng 12 năm 2025.  Việc bố trí kinh phí mua sắm trang bị đồ dùng, thiết bị dạy học cho các trường học trên địa bàn tỉnh: Hàng năm UBND tỉnh và UBND các huyện, thành phố, thị xã trên cơ sở nguồn lực của mình đã bố trí kinh phí mua sắm trang bị đồ dùng, thiết bị dạy học trang bị cho các trường. Tuy nhiên vì yêu cầu danh mục đồ dùng phục vụ Chương trình giáo dục phổ thông 2018 khá lớn nên UBND tỉnh và các huyện, thành phố phải bố trí kinh phí mua sắm dần hàng năm. |
| 3 | Khi Nghị quyết “Quy định hỗ trợ chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe; hỗ trợ phục vụ công tác điều dưỡng, đón tiếp người có công với cách mạng và thân nhân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang” được HĐND tỉnh xem xét, thông qua đề nghị UBND tỉnh tổ chức tuyên truyền, triển khai việc thực hiện Nghị quyết hiệu quả, đảm bảo đúng chế độ, chính sách theo quy định | UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Lao động – Thương Binh và Xã hội chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan xem xét, giải quyết hoặc tham mưu UBND tỉnh biện pháp giải quyết đối với nội dung ý kiến, kiến nghị của đại biểu, kết quả như sau:  Ngay sau khi Nghị quyết số 112/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang quy định hỗ trợ chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe; hỗ trợ phục vụ công tác điều dưỡng, đón tiếp người có công với cách mạng và thân nhân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang được ban hành và có hiệu lực thi hành, UBND tỉnh đã chỉ đạo và giao cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức triển khai thực hiện; ngày 17/01/2024 Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành văn bản số 203/SLĐTBXH-KHTC về việc triển khai Nghị quyết số 112/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 đến toàn thể các phòng, đơn vị trực thuộc Sở, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các huyện, thành phố, thị xã, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả.  Ngay sau khi Nghị quyết số 112/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang quy định hỗ trợ chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe; hỗ trợ phục vụ công tác điều dưỡng, đón tiếp người có công với cách mạng và thân nhân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang được ban hành và có hiệu lực thi hành, UBND tỉnh đã chỉ đạo và giao cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức triển khai thực hiện; Sở Lao động Thương binh và Xã hội đã ban hành văn bản số 203/SLĐTBXHKHTC ngày 17/01/2025 về việc triển khai Nghị quyết số 112/2024/NQ- HĐND ngày 11/12/2024 đến toàn thể các phòng, đơn vị trực thuộc Sở, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội các huyện, thành phố, thị xã Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả.  Sở Lao động- Thương binh và Xã hội đã ban hành Quyết định số 310/QĐSLĐTB&XH ngày 11/02/2025 về việc phân bổ chỉ tiêu và kinh phí thực hiện chế độ điều dưỡng đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ năm 2025 từ nguồn ngân sách tỉnh đến 10 huyện, thị xã, thành phố và Trung tâm Điều dưỡng Người có công tỉnh Bắc Giang và ban hành Quyết định đối với từng huyện, thị xã, thành phố; Quyết định số 392/QĐ-SLĐTB&XH ngày 13/02/2025 về việc chi tiền chế độ điều dưỡng tại nhà phục hồi sức khỏe đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ năm 2025 từ nguồn ngân sách tỉnh cho các huyện, thị xã, thành phố; ngày 05/5/2025, Sở Nội vụ (sau khi hợp nhất Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Sở Nội vụ) ban hành Quyết định số 1255/QĐ-SNV về việc điều dưỡng đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ năm 2025 huyện Yên Thế từ nguồn ngân sách Tỉnh thay thế quyết định số 311/QĐ-SLĐTBXH ngày 11/02/2025. Đến nay, tổng số đối tượng có danh sách điều dưỡng trong năm 2025 từ nguồn ngân sách tỉnh là: 6.301 người, kinh phí thực hiện trên 18,5 tỷ đồng (trong đó: Điều dưỡng tập trung: 1.001 người, kinh phí trên 5,2 tỷ đồng; Điều dưỡng tại nhà: 5.300 người, kinh phí trên 13,3 tỷ đồng).  Sở Nội vụ đã chỉ đạo Trung tâm Điều dưỡng Người có công tỉnh phối hợp với các địa phương đã tổ chức cho người có công và thân nhân người có công đi điều dưỡng tập trung trong và ngoài tỉnh, đến nay có 654 đại biểu đã được đi điều dưỡng; dự kiến đến ngày 25/5/2025 hoàn thành điều dưỡng tập trung đối với người có công và thân nhân người có công từ nguồn ngân sách tỉnh. Đối với kinh phí chi trả điều dưỡng tại nhà đã chuyển về các huyện, thị xã, thành phố, để thực hiện chi trả cho đối tượng. |

**II. Đối với cac kiến nghị của đại biểu tại kỳ họp**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Lĩnh vực** | **Kết quả giải quyết** |
| **I** | **LĨNH VỰC PHÁP CHẾ** |  |
| 1 | Đề nghị Trưởng BCĐ Thi hành án dân sự tỉnh tập trung chỉ đạo công tác phối hợp giữa cơ quan Thi hành án và Toà án để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, giải quyết dứt điểm các vụ việc còn tồn đọng liên quan đến việc xác định phần sở hữu của người phải thi hành án trong khối tài sản chung, bảo đảm thi hành án theo đúng quy định tại Điều 74 Luật Thi hành án dân sự và Nghị định 152/2024/NĐ-CP ngày 15/11/2024 của Chính phủ. | UBND tỉnh đã đề nghị Cục Thi hành án dân sự tỉnh chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan xem xét, giải quyết đối với nội dung ý kiến, kiến nghị của đại biểu, kết quả như sau:  Trong quá trình thực hiện, vướng mắc trong xác định phần quyền sở hữu tài sản, phần quyền sử dụng đất của người phải thi hành án trong khối tài sản chung xuất phát từ sự bất cập giữa quy định tại Khoản 1 Điều 74 Luật Thi hành án dân sự với quy định tại điểm c khoản 2 Điều 24 Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự. Cụ thể:  Tại khoản 1 Điều 74 Luật Thi hành án dân sự quy định về việc xác định, phân chia, xử lý tài sản chung để thi hành án: *“Trường hợp chưa xác định được phần quyền sở hữu tài sản, phần quyền sử dụng đất của người phải thi hành án trong khối tài sản chung để thi hành án thì Chấp hành viên phải thông báo cho người phải thi hành án và những người có quyền sở hữu chung đối với tài sản, quyền sử dụng đất biết để họ tự thỏa thuận phân chia tài sản chung hoặc yêu cầu Tòa án giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự. Hết thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo mà các bên không có thỏa thuận hoặc thỏa thuận vi phạm quy định tại Điều 6 của Luật này hoặc thỏa thuận không được và không yêu cầu Tòa án giải quyết thì Chấp hành viên thông báo cho người được thi hành án có quyền yêu cầu Tòa án xác định phần quyền sở hữu tài sản, phần quyền sử dụng đất của người phải thi hành án trong khối tàisản chung theo thủ tục tố tụng dân sự.*  *Hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo mà người được thi hành án không yêu cầu Tòa án giải quyết thì Chấp hành viên yêu cầu Tòa án xác định phần quyền sở hữu tài sản, phần quyền sử dụng đất của người phải thi hành án trong khối tài sản chung theo thủ tục tố tụng dân sự. Chấp hành viên xử lý tài sản theo quyết định của Tòa án”.*  Tại điểm c khoản 2 Điều 24 Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định: *“Đối với tài sản thuộc quyền sở hữu, sử dụng chung của vợ, chồng thì Chấp hành viên xác định phần sở hữu của vợ, chồng theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình và thông báo cho vợ, chồng biết. Đối với tài sản thuộc quyền sở hữu, quyền sử dụng đất chung của hộ gia đình thì Chấp hành viên xác định phần sở hữu, sử dụng theo số lượng thành viên của hộ gia đình tại thời điểm xác lập quyền sở hữu tài sản, thời điểm được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất, nhận chuyển quyền sử dụng đất. Chấp hành viên thông báo kết quả xác định phần sở hữu, sử dụng cho các thành viên trong hộ gia đình biết.*  *Trường hợp vợ hoặc chồng hoặc các thành viên hộ gia đình không đồng ý với việc xác định của Chấp hành viên thì có quyền yêu cầu Tòa án phân chia tài sản chung trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày được thông báo hợp lệ. Hết thời hạn này mà không có người khởi kiện thì Chấp hành viên tiến hành kê biên, xử lý tài sản và trả lại cho vợ hoặc chồng hoặc các thành viên hộ gia đình giá trị phần tài sản thuộc quyền sở hữu, sử dụng của họ”.*  Như vậy, giữa Khoản 1 Điều 74 Luật Thi hành án dân sự với điểm c khoản 2 Điều 24 Nghị định số 62/2015/NĐ-CP có sự bất cập, mâu thuẫn, dẫn đến quá trình áp dụng, giữa cơ quan THADS và cơ quan Toà án hai cấp tỉnh Bắc Giang có những quan điểm khác nhau.  Quan điểm của Cục THADS: Do Luật và Nghị định có quy định khác nhau về cùng một vấn đề, nên theo nguyên tắc, phải áp dụng văn bản có giá trị pháp lý cao hơn.  Quan điểm của TAND tỉnh: Luật quy định về việc xử lý tài sản chung, còn Nghị định quy định cụ thể hơn về xử lý tài sản chung trong trường hợp đó là tài sản hộ gia đình, do vậy phải áp dụng Nghị định.  Ngày 15/11/2024, Chính phủ ban hành Nghị định số 152/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP, theo đó, bãi bỏ điểm c khoản 2 Điều 24 Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015. Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2025. Như vậy, khó khăn, vướng mắc trong xử lý tài sản hộ gia đình đã được Nghị định số 152/2024/NĐ-CP giải quyết.  Ngay khi Nghị định số 152/2024/NĐ-CP được ban hành, Cục THADS tỉnh Bắc Giang đã có Công văn số 3486/CTHADS-NV ngày 09/12/2024 và Công văn số 43/CTHADS-NV ngày 06/01/2025 triển khai đến Chi cục THADS các huyện, thị xã, thành phố. Theo đó yêu cầu Chi cục THADS các huyện, thị xã, thành phố rà soát toàn bộ trình tự, thủ tục các vụ việc đang tổ chức thi hành đảm bảo thực hiện đúng quy định về chuyển tiếp tại Điều 3 Nghị định 152/2024/NĐ-CP, đối với các hồ sơ đang thi hành có liên quan đến tài sản chung, kể cả tài sản chung vợ chồng, tài sản chung hộ gia đình áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 74 Luật THADS và điểm a, điểm b khoản 2 Điều 24 của Nghị định 62/2015/NĐ-CP để xử lý. Đồng thời yêu cầu Chi cục THADS các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với TAND cùng cấp thống nhất về hồ sơ, thủ tục đối với trường hợp Chấp hành viên khởi kiện yêu cầu Toà án xác định phần quyền sở hữu tài sản, phần quyền sử dụng đất của người phải thi hành án trong khối tài sản chung theo thủ tục tố tụng dân sự.  Như vậy, sau khi Nghị định số 152/2024/NĐ-CP được ban hành và có hiệu lực, khó khăn, vướng mắc trong xác định phần quyền sở hữu tài sản, phần quyền sử dụng đất của người phải thi hành án trong khối tài sản chung theo quy định tại Điều 74 Luật Thi hành án dân sự đã được giải quyết. |
| 2 | Tiếp tục chỉ đạo chính quyền các cấp tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả Luật dân chủ ở cơ sở. Quan tâm tạo điều kiện, có cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ cho Trưởng, Phó Ban Thanh tra nhân dân xã, phường, thị trấn để thực hiện tốt nhiệm vụ theo quy định. | UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan xem xét, giải quyết hoặc tham mưu UBND tỉnh biện pháp giải quyết đối với nội dung ý kiến, kiến nghị của đại biểu, kết quả như sau:  *- Về tiếp tục chỉ đạo chính quyền các cấp tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả Luật dân chủ ở cơ sở:*  UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nội vụ phối hợp Ban Dân vận Tỉnh ủy tham mưu Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ tỉnh ban hành các quy chế mẫu về thực hiện dân chủ ở cơ sở, như: Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan (đơn vị), Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Ủy ban nhân dân xã (phường, thị trấn), Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động ở doanh nghiệp Nhà nước đảm bảo phù hợp Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.  UBND tỉnh đã tham mưu trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 về các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cở sở trên địa bàn tỉnh. Đồng thời đã chỉ đạo Sở Nội vụ đưa kết quả triển khai và thực hiện dân chủ ở cơ sở vào tiêu chí để đánh giá, xếp loại trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị hàng năm.  Thời gian tới, Sở Nội vụ tiếp tục phối hợp Ban Dân vận Tỉnh ủy ứng dụng chuyển đổi số trong việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và phối hợp các huyện, thành phố, thị xã hướng dẫn các xã, phường, thị trấn tổ chức tốt bầu cử trưởng thôn, tổ dân phố đảm bảo theo quy định của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ.  *- Về tạo điều kiện, có cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ cho Trưởng, Phó Ban Thanh tra nhân dân xã, phường, thị trấn để thực hiện tốt nhiệm vụ theo quy định:*  Theo quy định tại Mục 8 Phần I Thông tri số 40/TTr-MTTW-BTT ngày 26/3/2024 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQVN hướng dẫn thực hiện các quy định về tổ chức, hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân ở xã, phường, thị trấn*“…kinh phí hỗ trợ cho hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, hỗ trợ hàng tháng đối với Trưởng ban Thanh tra nhân dân được sử dụng từ nguồn ngân sách nhà nước theo dự toán, kế hoạch hằng năm của Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã, do ngân sách nhà nước cấp xã bảo đảm; việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí cấp cho Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã để hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Ban Thanh tra nhân dân thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính”*.  Ngày 24/01/2025, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 04/2025/TT-BTC hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí về thực hiện dân chủ ở cơ sở để hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Ban thanh tra nhân dân ở xã, phường, thị trấn. Ngày 10/02/2025, Sở Tài chính tỉnh Bắc Giang ban hành Công văn số 348/STC-QLNS về tham mưu triển khai thực hiện Thông tư số 04/2025/TTBTC ngày 24/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.  Do vậy, việc lập dự toán kinh phí hỗ trợ cho hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, hỗ trợ hàng tháng đối với Trưởng ban Thanh tra nhân dân thực hiện theo những văn bản trên. |
| 3 | Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, ngăn chặn hành vi sản xuất, mua bán, tàng trữ, vận chuyển và sử dụng trái phép pháo nổ; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật nhằm nâng cao nhận thức của người dân, nhất học sinh, thanh, thiếu niên về hiểm họa của hành vi tự chế pháo nổ | UBND tỉnh đã chỉ đạo Công an tỉnh chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan xem xét, giải quyết hoặc tham mưu UBND tỉnh biện pháp giải quyết đối với nội dung ý kiến, kiến nghị của đại biểu, kết quả như sau:  Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh về tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, ngăn chặn hành vi sản xuất, mua bán, tàng trữ, vận chuyển và sử dụng trái phép pháo nổ; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật nhằm nâng cao nhận thức của người dân, nhất là học sinh, thanh thiếu niên về hiểm họa của hành vi tự chế pháo nổ, Công an tỉnh đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp, đạt được kết quả cụ thể:  Công tác tuyên truyền được triển khai sâu rộng, vận động Nhân dân chấp hành nghiêm các quy định pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và pháo (VK, VLN, CCHT và pháo), đặc biệt nhấn mạnh đối tượng thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên. 100% các trường học trên địa bàn tỉnh đã được tổ chức tuyên truyền về tác hại, nguy hiểm của việc vi phạm pháp luật liên quan đến pháo nổ và các loại vũ khí, vật liệu nổ. Các thôn, tổ dân phố, người đứng đầu cơ quan, doanh nghiệp đã ký cam kết không vi phạm pháp luật về VK, VLN, CCHT và pháo.  Kết quả thực hiện: Lực lượng Công an tỉnh đã khởi tố 09 vụ án với 21 bị can; xử phạt vi phạm hành chính 10 vụ, 10 đối tượng vi phạm về VK, VLN, CCHT và pháo. Công tác vận động thu hồi đạt nhiều kết quả tích cực, với 254 súng tự chế, 01 súng thể thao, 4.424 viên đạn các loại, 32 lựu đạn, 2,7 kg thuốc nổ, 04 kíp nổ, 4,7 kg tiền chất thuốc nổ, 39 công cụ hỗ trợ, 914 vũ khí thô sơ, 269 linh kiện vũ khí, 1.880 quả pháo và 185,91 kg pháo được thu hồi.  Công an tỉnh cũng đã tập trung rà soát, nắm tình hình các đối tượng có biểu hiện vi phạm pháp luật liên quan đến pháo, đấu tranh mạnh tại các tuyến, địa bàn trọng điểm, nhất là trong dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ năm 2025. Kết quả, đã phát hiện, khởi tố 22 vụ với 32 bị can về hành vi sản xuất, buôn bán, tàng trữ, vận chuyển pháo nổ trái phép, thu giữ trên 11.984 kg pháo. Đồng thời, xử phạt vi phạm hành chính 53 vụ, 53 đối tượng sử dụng trái phép pháo, với số tiền phạt 393 triệu đồng; nhắc nhở, cảnh cáo 49 đối tượng có hành vi sử dụng pháo trái phép.  Trên cơ sở tham mưu của Công an tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 184/KH-BCĐ ngày 02/12/2024 của Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh về tuyên truyền, vận động toàn dân giao nộp và đấu tranh với tội phạm, vi phạm pháp luật về VK, VLN, CCHT và pháo năm 2025. Công an tỉnh tiếp tục triển khai các văn bản chỉ đạo công tác vận động, thu hồi và đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật về VK, VLN, CCHT và pháo, góp phần quan trọng vào việc đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh. |
| 4 | Chỉ đạo các cơ quan chức năng có giải pháp xử lý tình trạng một số cá nhân, doanh nghiệp sử dụng tài khoản mạng xã hội không định danh, các nhà cung cấp dịch vụ mạng xã hội đặt máy chủ ở nước ngoài nhằm đăng tải một số nội dung xấu, độc và thực hiện lừa đảo trên không gian mạng. | UBND tỉnh đã chỉ đạo Công an tỉnh chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan xem xét, giải quyết hoặc tham mưu UBND tỉnh biện pháp giải quyết đối với nội dung ý kiến, kiến nghị của đại biểu, kết quả như sau:  Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh về việc chỉ đạo các cơ quan chức năng triển khai giải pháp xử lý tình trạng một số cá nhân, doanh nghiệp sử dụng tài khoản mạng xã hội không định danh, các nhà cung cấp dịch vụ mạng xã hội đặt máy chủ ở nước ngoài nhằm đăng tải nội dung xấu, độc, thực hiện hành vi lừa đảo trên không gian mạng, Công an tỉnh đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng.  Công an tỉnh đã đẩy mạnh công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm sử dụng công nghệ cao, tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên không gian mạng; đồng thời tham mưu cấp ủy, chính quyền các cấp chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến rộng rãi, kịp thời các phương thức, thủ đoạn hoạt động của loại tội phạm này trên các phương tiện thông tin đại chúng và mạng xã hội, nhằm nâng cao nhận thức, cảnh giác của người dân, nhất là học sinh, sinh viên, thanh thiếu niên.  Kết quả, trong kỳ, Công an tỉnh đã tiếp nhận, giải quyết 24 vụ việc liên quan đến tội phạm sử dụng công nghệ cao; khởi tố 04 vụ án với 29 bị can, trong đó có 03 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản với 08 bị can (thủ đoạn đầu tư tài chính 02 vụ, cắt ghép hình ảnh 01 vụ), 01 vụ tổ chức đánh bạc và đánh bạc với 21 bị can. Đã xử phạt vi phạm hành chính 07 trường hợp đăng tải thông tin sai sự thật với tổng số tiền phạt 50 triệu đồng. Đồng thời, Công an tỉnh đã gỡ bỏ 48 bài viết với hơn 2.000 lượt chia sẻ, bình luận có nội dung xấu, độc, sai sự thật, bôi nhọ Đảng, Nhà nước, xúc phạm lực lượng Cảnh sát giao thông, xâm phạm lợi ích của tổ chức, cá nhân.  Công an tỉnh cũng đã phát hiện hơn 1.000 cảnh báo về an toàn hệ thống thông tin, phối hợp phân loại xử lý hơn 40 cảnh báo mức độ nguy hiểm; phát hiện, khắc phục, xử lý 13 vụ lộ thông tin tài khoản hệ thống trên không gian mạng gây nguy cơ bị tấn công mạng; hỗ trợ khắc phục 01 hệ thống thông tin của Bệnh viện Phục hồi chức năng bị tấn công mã hóa dữ liệu.  Thực hiện tốt vai trò Thường trực Tiểu ban An ninh an toàn mạng tỉnh, Công an tỉnh đã triển khai đầy đủ các nhiệm vụ công tác năm 2025; đồng thời phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong công tác phòng, chống tội phạm công nghệ cao. Trong đó đã phối hợp xác minh thông tin các doanh nghiệp liên quan đến hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên không gian mạng; tổ chức diễn tập xử lý tình huống chống tấn công mạng, chiếm đoạt tài liệu bí mật nhà nước; triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trên không gian mạng, giai đoạn 2024 – 2030”; phát động cuộc thi “Học sinh tham gia môi trường mạng an toàn, lành mạnh, sáng tạo”… Qua đó góp phần nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của người dân, đặc biệt là thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên, và đảm bảo an ninh, an toàn trên không gian mạng. |
| **II** | **KINH TẾ - NGÂN SÁCH** |  |
| 1 | Sớm có đề xuất, tháo gỡ khó khăn đối với các dự án đầu tư hạ tầng khu dân cư sử dụng vốn đầu tư công đã phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án hoặc đang triển khai dở dang để tháo gỡ các vướng mắc, ách tắc hiện nay | UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan xem xét, giải quyết hoặc tham mưu UBND tỉnh biện pháp giải quyết đối với nội dung ý kiến, kiến nghị của đại biểu, kết quả như sau:  Ngày 21/02/2025, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Công văn số 670/UBND-TN về việc tham mưu giải quyết vướng mắc trong chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất các dự án; trong đó, giao Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư (nay là Sở Tài chính) nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh phương án tháo gỡ vướng mắc trong thực hiện các dự án khu đô thị, khu dân cư đã thực hiện các thủ tục đầu tư theo đúng quy định pháp luật, đã tổ chức thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án nhưng đến nay chưa làm thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất.  Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) đã có Báo cáo số 66/BC-STNMT ngày 24/02/2025 và đã được Ban cán sự Đảng UBND tỉnh nhất trí tại Thông báo số 204-TB/BCSĐ, ngày 24/02/2025; trong đó xác định các biện pháp tháo gỡ, như sau:  - Yêu cầu UBND các huyện, thị xã, thành phố Bắc Giang không phê duyệt chủ trương đầu tư thực hiện dự án hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị, khu dân cư sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh kể từ ngày 01/8/2024 (thực hiện theo Luật Nhà ở 2023) cho đến khi hướng dẫn khác.  - Đối với các dự án đã phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án, đã và đang triển khai công tác thu hồi, bồi thường GPMB và đã lựa chọn nhà thầu thi công trước ngày 01/8/2024: Cho phép tiếp tục triển khai thực hiện việc giao để thực hiện dự án theo quy định của Luật Đất đai 2024.  Dự án theo quy định của Luật Đất đai 2024.  - Đối với các dự án đã phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, chưa lựa chọn nhà thầu thi công, UBND các huyện, thị xã, thành phố Bắc Giang thống nhất rà soát các thủ tục pháp lý để dừng không triển khai thực hiện các bước tiếp theo của dự án đảm bảo tuân thủ quy định, không gây thất thoát lãng phí nguồn vốn nhà nước.  Đến nay các khó khăn, vướng mắc đối với các dự án đầu tư hạ tầng khu dân cư sử dụng vốn đầu tư công đã được tháo gỡ. |
| 2 | Tiếp tục tập trung chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện kiểm tra, thanh tra xử lý các vi phạm về sử dụng đất đai theo tinh thần Chỉ thị số 19-CT/TU và Kết luận số 120-KL/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy | UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan xem xét, giải quyết hoặc tham mưu UBND tỉnh biện pháp giải quyết đối với nội dung ý kiến, kiến nghị của đại biểu, kết quả như sau:  - Đến nay, các huyện, thị xã, thành phố đã cơ bản thống kê, xác định, phân loại được các trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai; công tác xử lý vi phạm trên địa bàn tỉnh đạt được nhiều kết quả tích cực, dần đi vào nề nếp, góp phần nâng cao ý thức của người sử dụng đất, ngăn chặn, xử lý các vi phạm đất đai mới phát sinh một cách hiệu quả. Hiện nay, Luật Đất đai 2024 đã có hiệu lực thi hành, Chính phủ cũng đã ban hành Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.  - Thực tế cho thấy chủ trương tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm đất đai của Ban Thường vụ Tỉnh ủy nêu tại Chỉ thị 19-CT/TU là phù hợp với Luật đất đai năm 2024. Do đó, Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh đã có báo cáo, đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy đồng ý tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm đất đai theo tinh thần Chỉ thị số 19-CT/TU. Ngày 12/7/2024, UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 07/CT-UBND về triển khai Luật Đất đai 2024 và tăng cường công tác quản lý đất đai trên địa bàn tỉnh, theo đó đã yêu cầu UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung giải quyết dứt điểm các trường hợp vi phạm đất đai trên địa bàn theo tinh thần Chỉ thị số 19-CT/TU. Riêng đối với các trường hợp vi phạm mà theo Luật Đất đai 2024 cho phép hợp thức hóa thì Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn UBND huyện, thị xã, thành phố thực hiện quy trình xử lý, hợp thức theo đúng quy định. Các trường hợp vi phạm pháp luật đất đai sau ngày 11/6/2020 (ngày ban hành Chỉ thị 19-CT/TU) phải có biện pháp xử lý nghiêm, dứt điểm theo đúng quy định, đảm bảo công bằng giữa những người sử dụng đất vi phạm đã bị xử lý từ trước. Thời gian tới, Sở Nông nghiệp và Môi trường sẽ tiếp tục tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục kiểm tra, thanh tra xử lý vi phạm đất đai theo tinh thần Chỉ thị số 19-CT/TU và Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai. |
| 3 | Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tham mưu xây dựng, ban hành cơ chế vận hành lò đốt rác tập trung trên địa bàn tỉnh | UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan xem xét, giải quyết hoặc tham mưu UBND tỉnh biện pháp giải quyết đối với nội dung ý kiến, kiến nghị của đại biểu, kết quả như sau:  Hiện nay, trên địa bàn tỉnh đang hoạt động với 76 lò đốt để xử lý rác thải sinh hoạt cho các địa phương trên địa bàn tỉnh, chủ yếu là các lò đốt công suất nhỏ, xử lý cho các thôn, xã hoặc cụm một số xã, không có lò đốt tập trung của tỉnh. Để quản lý, vận hành các lò đốt và hoạt động thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND ngày 01/7/2021 quy định về quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh đang triển khai đầu tư 02 Nhà máy xử lý rác thải tập trung của tỉnh tại thành phố Bắc Giang và huyện Hiệp Hòa; Sở Nông nghiệp và Môi trường đang được giao tham mưu xây dựng Đề án để phân vùng và có cơ chế quản lý đối với 02 Nhà máy này. |
| 4 | (1) Kiến nghị cơ quan cấp Bộ sớm có đề tài nghiên cứu khoa học đánh giá đầy đủ về tổng tích ôn cho một chu kỳ sinh trưởng và phát triển của cây vải thiều. | UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan xem xét, giải quyết hoặc tham mưu UBND tỉnh biện pháp giải quyết đối với nội dung ý kiến, kiến nghị của đại biểu, kết quả như sau:  Ngày 13/8/2024, Sở Khoa học và Công nghệ đã tổ chức hội thảo khoa học về việc nghiên cứu, tham mưu giải pháp khắc phục tình trạng vải thiều mất mùa; nhằm nghiên cứu làm rõ nguyên nhân việc giảm sản lượng vụ vải thiều năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Theo kết quả hội thảo, vải thiều là cây ăn quả Á nhiệt đới ra hoa trong điều kiện lạnh và khô, có tính cách năm và yêu cầu chặt chẽ về mùa Đông lạnh (cây vải cần có đủ 200 giờ nhiệt độ dưới 150C trong mùa Đông để cây phân hoá mầm hoa) nên việc nghiên cứu về giống, biện pháp canh tác để ứng phó với biến đổi khí hậu là cần thiết. Còn việc nghiên cứu tổng tích ôn thường chỉ áp dụng và có ý nghĩa nhiều trong nghiên cứu sinh trưởng và phát triển của các giống lúa và một số cây trồng để bố trí thời vụ đảm bảo khung thời tiết thuận lợi và cho năng suất cao chất lượng tốt. Từ các kết quả trên, Sở Khoa học và Công nghệ kiến nghị không đề xuất cơ quan cấp Bộ triển khai đề tài nghiên cứu khoa học: *"Đánh giá tổng tích ôn cho một chu kỳ sinh trưởng và phát triển của cây vải thiều trên địa bàn tỉnh Bắc Giang"*. |
| (2) Đồng thời, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn có giải pháp căn cơ, toàn diện, hiệu quả để phát triển sản xuất, thích ứng với biến đổi khí hậu, chủ động phòng, chống thiên tai. | UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan xem xét, giải quyết hoặc tham mưu UBND tỉnh biện pháp giải quyết đối với nội dung ý kiến, kiến nghị của đại biểu, kết quả như sau:  Tổng diện tích vải thiều trên địa bàn tỉnh năm 2025 khoảng 29.700 ha, những năm qua cây vải đã đem lại thu nhập cao cho người trồng vải, tuy nhiên cây vải là loại cây ăn quả á nhiệt đới chịu ảnh hưởng khắt khe bởi yếu tố thời tiết, nhất là giai đoạn phân hoá mầm hoa. Để phát triển sản xuất vải thiều đạt hiệu quả, thích ứng với biến đổi khí hậu, chủ động phòng, chống thiên tai, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã và đang tham mưu UBND tỉnh triển khai nhiều giải pháp, cụ thể như:  - Duy trì ổn định diện tích vải thiều toàn tỉnh trên 29 nghìn ha, tập trung cơ cấu lại các trà vải theo hướng mở rộng diện tích vải chín sớm chiếm từ 30-35% diện tích vải để phù hợp với nhu cầu thị trường, giảm áp lực tiêu thụ trong thời gian ngắn (hiện trà vải sớm đang chiếm khoảng 27%).  - Làm tốt công tác dự tính, dự báo sâu bệnh, thời tiết; thành lập các Tổ chỉ đạo sản xuất hướng dẫn người dân các biện pháp kỹ thuật chăm sóc vải thiều đảm bảo chất lượng phục vụ trong và ngoài nước; hướng dẫn người dân đẩy mạnh sử dụng phân bón hữu cơ, phân bón vi sinh, sản xuất theo hướng hữu cơ để cây phát triển khỏe, tăng khả năng chống chịu; gắn sản xuất vải thiều với các hoạt động du lịch, trải nhiệm, nâng giá trị sản phẩm.  - Hướng dẫn người dân mở rộng diện tích sản xuất theo tiêu chuẩn VietGap, GloabalGap, nâng cao chất lượng sản phẩm, xác định sản xuất vải thiều phục vụ xuất khẩu là chính; chuyển mạnh tư duy sản xuất theo sản lượng sang sản xuất nâng cao chất lượng phục vụ xuất khẩu; thực hiện nghiêm quy định về mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói, kiểm dịch thực vật, vệ sinh an toàn thực phẩm của các nước nhập khẩu đáp ứng thị trường nhập khẩu.  - Phối hợp với Sở Công thương và các địa phương làm tốt công tác xúc tiến tiêu thụ sản phẩm (tổ chức Hội nghị xúc tiến tiêu thụ, tham gia các Hội chợ trưng bày giới thiệu sản phẩm, thông qua các nền tảng số facebook, zalo...); mở rộng thị trường tiêu thụ nhất là các thị trường Mỹ, Châu Âu, Nhật Bản..., tránh phụ thuộc vào một thị trường. Kết nối với các doanh nghiệp xây dựng chuỗi liên kết từ sản xuất đến tiêu thụ vải cho nông dân; kịp thời tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp về thủ tục, điều kiện phục vụ tiêu thụ sản phẩm.  - Tiếp tục nghiên cứu đa dạng hóa sản phẩm chế biến từ quả vải thiều giảm áp lực tiêu thụ sản phẩm quả vải thiều tươi gắn với thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm. Nghiên cứu xây dựng các trung tâm logistics nông nghiệp, chợ đầu mối, kho lạnh, giúp giảm chi phí vận chuyển và nâng cao hiệu quả chuỗi cung ứng. Ứng dụng công nghệ số vào sản xuất, phân phối và truy xuất nguồn gốc sản phẩm giúp người nông dân dễ dàng tiếp cận thị trường. Đẩy mạnh chuyển đổi số, phân tích dữ liệu để dự báo sản lượng, giá cả nông sản, giúp người dân chủ động hơn trong hoạt động sản xuất và kinh doanh.  - Kiến nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo các Viện, trường nghiên cứu tạo ra các giống vải yêu cầu ít khắt khe về nhiệt độ thấp để ứng phó với biến đổi khí hậu trong điều kiện thời tiết có xu hướng nóng lên; chọn tạo các giống vải mới có năng suất, chất lượng cao, phù hợp với điều kiện sản xuất của địa phương để bổ sung vào cơ cấu giống vải của tỉnh, nhất là đối với nhóm giống vải chín sớm để mở rộng diện tích vải chín sớm nhằm rải vụ thu hoạch. Nghiên cứu, chuyển giao các biện pháp kỹ thuật sản xuất vải thiều thích ứng với điều kiện mùa Đông nóng, lạnh bất thường để tăng khả năng ra hoa, đậu quả vải, tránh hiện tượng mất mùa vải hoặc sản xuất vải thiều trái vụ và các biện pháp phòng trừ sâu bệnh gây hại vải thiều hiệu quả, nhất là đối với sâu đục cuống quả vải.  - Vụ vải thiều năm 2025, qua đánh giá tỷ lệ đậu quả các trà vải đạt khoảng 80%, dự kiến sản lượng trên 165 nghìn tấn (tăng trên 65 nghìn tấn so với năm 2024); vải sớm dự kiến bắt đầu thu hoạch từ ngày 20/5 đến ngày 15/6, vải chính vụ bắt đầu thu hoạch từ ngày 10/6 đến ngày 20/7. |
| 5 | Chỉ đạo tiến hành tổ chức rà soát, điều chỉnh Quy hoạch tỉnh trong năm 2025 theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Luật Quy hoạch “Quy hoạch được rà soát theo định kỳ 05 năm để điều chỉnh phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội trong từng giai đoạn” nhằm tháo gỡ điểm nghẽn, nút thắt, khó khăn trong việc thực hiện triển khai các dự án trong nhiệm kỳ tới. | UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư (nay là Sở Tài chính) chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan xem xét, giải quyết hoặc tham mưu UBND tỉnh biện pháp giải quyết đối với nội dung ý kiến, kiến nghị của đại biểu, kết quả như sau:  Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 219/QĐ-TTg ngày 17/2/2022 và điều chỉnh tại Quyết định số 1279/QĐ-TTg ngày 28/10/2024, theo đó tại Quyết định điều chỉnh quy hoạch tỉnh Bắc Giang có 02 nội dung điều chỉnh gồm: (i) điều chỉnh nội dung quy định tại điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội và (ii) bổ sung nội dung sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã theo Công điện số 616/CĐ-TTg ngày 04/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ.  Bên cạnh đó, với mục tiêu tăng trưởng (GRDP) giai đoạn 2026- 2030 dự kiến đạt bình quân 15% trở lên theo chỉ đạo của Trung ương thì quy mô kinh tế (GRDP) của tỉnh phải tăng hơn 2 lần so với năm 2025 đặt ra nhiều khó khăn, thách thức, tỉnh Bắc Giang xác định lấy công nghiệp và dịch vụ phụ trợ làm động lực tăng trưởng chính. Do vậy, cần điều chỉnh các mục tiêu, chỉ tiêu, phương án phát triển ngành, lĩnh vực trong quy hoạch tỉnh đã được phê duyệt để đảm bảo mở rộng không gian cho phát triển công nghiệp, dịch vụ song hành với đảm bảo an sinh cho người dân, thu hút đầu tư tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội để cùng cả nước đạt mục tiêu tăng trưởng hai con số theo chỉ đạo của Trung ương và Thủ tướng Chính phủ. Đồng thời, thực hiện Thông báo số 73/TB-UBND ngày 14/02/2025 kết luận phiên họp UBND tỉnh chuyên đề tháng 02 năm 2025, trong đó UBND tỉnh giao Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh đề xuất điều chỉnh quy hoạch tỉnh để đảm bảo phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu vào UBND tỉnh đã có Tờ trình số 56/TTr-UBND ngày 28/02/2025 báo cáo Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Ngày 12/3/2025, Văn phòng Chính phủ đã có Văn bản số 1968/VPCP-QHĐP gửi các Bộ, ngành liên quan cho ý kiến về chủ trương điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Bắc Giang. Các Bộ, ngành đã có ý kiến về cơ bản đồng ý với việc điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tuy nhiên, các ý kiến đều đề nghị cân nhắc thời điểm thực hiện điều chỉnh quy hoạch tỉnh do thực hiện Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025, Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, trong đó có chỉ đạo việc xây dựng đề án sáp nhập một số đơn vị hành chính cấp tỉnh. Đồng thời, ngày 12/4/2025, Ban Chấp hành Trung ương Đảng ban hành Nghị quyết 60-NQ/TW của Hội nghị lần thứ 11 Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII, trong đó đã xác định việc tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp và sáp nhập tỉnh Bắc Giang với tỉnh Bắc Ninh. Việc tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp và sáp nhập tỉnh sẽ dẫn đến những thay đổi về đơn vị hành chính và tổ chức không gian. Hiện nay, 2 tỉnh Bắc Ninh và Bắc Giang đã thành lập Nhóm rà soát quy hoạch tỉnh để rà soát quy hoạch tỉnh Bắc Giang và quy hoạch tỉnh Bắc Ninh để cập nhật, điều chỉnh đồng bộ, thống nhất quy hoạch tỉnh Bắc Ninh (sau khi sáp nhập); Nhóm đã có Văn bản số 01/NRS-CV ngày 05/5/2025 gửi các Sở, cơ quan tỉnh Bắc Ninh chủ trì, phối hợp với các Sở, cơ quan tương ứng của tỉnh Bắc Giang rà soát và giao Sở Tài chính tỉnh Bắc Ninh chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tỉnh Bắc Giang tổng hợp, tham mưu theo quy định.  Sau khi có ý kiến chỉ đạo của Trung ương, Sở Tài chính sẽ tiếp tục tham mưu UBND tỉnh giải quyết theo quy định. |
| 6 | Đẩy nhanh tiến độ thống kê, phê duyệt các đối tượng thụ hưởng và đối tượng bị thiệt hại do cơn bão số 3 gây ra và giải ngân, chi trả kịp thời nguồn kinh phí hỗ trợ. | UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) chủ trì, phối hợp UBND huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan xem xét, giải quyết hoặc tham mưu UBND tỉnh biện pháp giải quyết đối với nội dung ý kiến, kiến nghị của đại biểu, kết quả như sau:  Sau khi cơn bão số 3 và hoàn lưu sau bão đi qua, Sở Nông nghiệp và PTNT (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) đã ban hành hướng dẫn các địa phương thực hiện công tác thống kê, hỗ trợ thiệt hại do cơn bão số 3 gây ra trên địa bàn tỉnh. Các địa phương đã tổng hợp, xác định các đối tượng bị thiệt hại, nhu cầu kinh phí hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 02/2017/ NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh. Sở Nông nghiệp và PTNT (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1046/QĐ-UBND ngày 08/12/2024 về việc hỗ trợ kinh phí khôi phục sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản bị thiệt hại do cơn Bão số 3 (Yagi) năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Sở đã trực tiếp ban hành 05 văn bản và tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh ban hành 01 văn bản đôn đốc, hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố đẩy nhanh tiến độ phê duyệt và giải ngân kinh phí hỗ trợ khôi phục sản xuất nông, lâm nghiệp và thuỷ sản vùng bị thiệt hại do cơn bão số 3 (Yagi) gây ra trên địa bàn.  Qua tổng hợp, 10/10 huyện, thị xã, thành phố đã hoàn thành phê duyệt và giải ngân xong kinh phí hỗ trợ khôi phục sản xuất nông nghiệp vùng bị thiệt hại do cơn bão số 3 gây ra, với tổng kinh phí hỗ trợ 118.154,54 triệu đồng (trong đó: Hỗ trợ trồng trọt 45.063,47 triệu đồng; hỗ trợ chăn nuôi 7.358,81 triệu đồng; hỗ trợ lâm nghiệp 56.430,73 triệu đồng; hỗ trợ thuỷ sản 9.301,52 triệu đồng), bao gồm: Nguồn ngân sách tỉnh 82.889,87 triệu đồng, nguồn ngân sách cấp huyện, cấp xã 11.296,76 triệu đồng, nguồn hỗ trợ từ MTTQ các cấp 23.967,90 triệu đồng. Nguồn kinh phí ngân sách tỉnh cấp bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp huyện để chi trả hỗ trợ khôi phục sản xuất nông, lâm nghiệp và thuỷ sản vùng bị thiệt hại do cơn bão số 3 (Yagi) gây ra trên địa bàn còn thừa chưa chi hết là 38.905,63 triệu đồng, Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố nộp hoàn trả lại ngân sách tỉnh theo quy định. |
| 7 | Nghiên cứu mở rộng phần giải phóng mặt bằng, mở rộng taluy để khắc phục tình trạng sạt trượt trên tuyến đường 294B (đoạn qua huyện Yên Thế và Tân Yên); xử lý cống ngang để không gây ra ngập úng ảnh hưởng đến sản xuất; đồng thời, cắm biển cảnh báo để bảo đảm an toàn giao thông. | UBND tỉnh đã chỉ đạo Ban QLDA ĐTXD các công trình giao thông, nông nghiệp tỉnh chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan xem xét, giải quyết hoặc tham mưu UBND tỉnh biện pháp giải quyết đối với nội dung ý kiến, kiến nghị của đại biểu, kết quả như sau:  Ban QLDA đã chủ trì, phối hợp với chính quyền địa phương, đơn vị thi công hoàn thành việc xử lý khơi thông, nạo vét các tuyến mương dọc tuyến, đầu cống ngang bị vùi lấp để không gây ra ngập úng ảnh hưởng đến sản xuất. Đồng thời, đến nay hạng mục ATGT trên tuyến đã được điều chỉnh, bổ sung và thi công cơ bản hoàn thành đảm bảo ATGT, an toàn cho người, phương tiện tham gia giao thông, hạn chế các điểm đen giao thông trong quá trình vận hành và khai thác của tuyến đường (tại Quyết định số 127/QĐ-BQLDA ngày 08/11/2024 của Giám đốc Ban QLDA ĐTXD các CTGT, NN Về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung thiết kế BVTC-DT công trình Tuyến chính đoạn Km0+00-Km42+162,74 (lần 7) thuộc Dự án: Đường nối QL.37- QL.17-Võ Nhai (Thái Nguyên), tỉnh Bắc Giang). |
| 8 | Tiếp tục chỉ đạo Sở Công Thương, cơ quan liên quan, UBND cấp huyện giải quyết, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong công tác đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, xây dựng trạm xử lý nước thải tập trung tại các cụm công nghiệp chưa được đầu tư. | UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Công Thương chủ trì phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) và các cơ quan, đơn vị có liên quan xem xét, giải quyết hoặc tham mưu UBND tỉnh biện pháp giải quyết đối với nội dung ý kiến, kiến nghị của đại biểu, kết quả như sau:  UBND tỉnh Bắc Giang đã ban hành Văn bản số 4056/UBND-KTTH ngày 20/7/2023 về việc đầu tư, quản lý, vận hành, khai thác và sử dụng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp (CCN) do UBND các huyện, thị xã, thành phố làm chủ đầu tư. Trong đó, UBND tỉnh giao UBND các huyện, thị xã, thành phố bố trí kinh phí và huy động các nguồn vốn hợp pháp để đầu tư xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật CCN, đặc biệt là các công trình xử lý nước thải tập trung, nhằm đảm bảo nước thải được xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành trước khi thải ra môi trường. Ngày 02/01/2024, UBND tỉnh tiếp tục ban hành Quyết định số 01/2024/QĐ-UBND về “Quy chế quản lý, phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang”, thay thế Quy chế phối hợp trước đây, phân công rõ trách nhiệm và nhiệm vụ của từng cấp, từng ngành trong quản lý CCN, đồng thời tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong công tác quản lý sau cấp giấy phép đầu tư đối với các dự án CCN.  Trên cơ sở đó, Sở Công Thương đã thường xuyên rà soát, tổng hợp kết quả đầu tư xây dựng hạ tầng các CCN trên địa bàn tỉnh và kịp thời đề xuất với các sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc nhằm thúc đẩy tiến độ đầu tư xây dựng hạ tầng, đặc biệt là xây dựng các trạm xử lý nước thải tập trung đảm bảo đúng tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành. Tính đến nay, toàn tỉnh có 55 CCN với tổng diện tích 2.324 ha, trong đó diện tích đất công nghiệp theo quy hoạch chi tiết là 1.603 ha. Có 41 CCN do doanh nghiệp làm chủ đầu tư và kinh doanh hạ tầng với tổng diện tích 2.176 ha và diện tích đất công nghiệp 1.501 ha, còn lại 14 CCN do UBND cấp huyện làm chủ đầu tư. Đã có 38 CCN được đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật và đi vào hoạt động với diện tích 1.391 ha (diện tích đất công nghiệp 977,2 ha), trong đó diện tích đất công nghiệp đã cho thuê đạt 676 ha, tương đương tỷ lệ lấp đầy 69,17%. Các CCN này đã thu hút được 338 dự án với vốn đăng ký đầu tư là 39.472 tỷ đồng, vốn thực hiện đạt khoảng 12.346 tỷ đồng, tương đương 31,3% vốn đăng ký; trong đó 242 dự án đã đi vào hoạt động và 96 dự án đang triển khai. Hiện đã có 25 CCN được đầu tư xây dựng trạm xử lý nước thải tập trung.  Các sở, ngành liên quan đã tích cực hướng dẫn, đôn đốc các chủ đầu tư CCN thực hiện các thủ tục hành chính, thủ tục pháp lý như chấp thuận chủ trương đầu tư, quy hoạch chi tiết, đánh giá tác động môi trường, thiết kế cơ sở, phòng cháy chữa cháy, đấu nối giao thông và chuyển đổi mục đích sử dụng đất. UBND các huyện, thị xã, thành phố cũng đã tập trung chỉ đạo các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan hướng dẫn, hỗ trợ các chủ đầu tư thực hiện các thủ tục pháp lý; đồng thời chỉ đạo tuyên truyền, vận động người dân thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng. Các chủ đầu tư CCN đã chủ động phối hợp với các cơ quan, ban ngành và chính quyền địa phương trong triển khai thực hiện các thủ tục hành chính, tổ chức bồi thường, giải phóng mặt bằng; bố trí kinh phí chi trả cho các hộ dân và triển khai xây dựng hạ tầng kỹ thuật, đồng thời tập trung thu hút các nhà đầu tư thứ cấp vào CCN khi có đủ điều kiện.  Trong năm 2024, Sở Công Thương đã chủ động phối hợp với các sở, ngành và UBND cấp huyện đôn đốc các chủ đầu tư xây dựng và hoàn thiện hệ thống xử lý nước thải tập trung cho 03 CCN. Năm 2025, Sở đặt mục tiêu phấn đấu xây dựng trạm xử lý nước thải tập trung cho 03 CCN gồm: Đoan Bái - Lương Phong 2, Lan Sơn 2 và Trung Sơn - Ninh Sơn, nhằm tiếp tục nâng cao chất lượng quản lý và bảo vệ môi trường trong các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh. |
| **III** | **LĨNH VỰC VĂN HÓA - XÃ HỘI** |  |
| 1 | Tiếp tục quan tâm rà soát, bố trí nguồn lực đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang bị đồ dùng, thiết bị dạy học cho các trường học trên địa bàn tỉnh; đầu tư xây mới, cải tạo, nâng cấp trường, lớp học tại những nơi đã có kế hoạch dồn dịch các điểm lẻ đảm bảo điều kiện dạy và học theo quy định; bố trí giáo viên phù hợp, khắc phục tình trạng thừa, thiếu cục bộ | UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp UBND huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan xem xét, giải quyết hoặc tham mưu UBND tỉnh biện pháp giải quyết đối với nội dung ý kiến, kiến nghị của đại biểu, kết quả như sau:  Trên cơ sở chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo đã tham mưu ban hành Kết luận số 293-KL/TU ngày 09/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đầu tư cơ sở vật chất, bố trí giáo viên các trường mầm non, phổ thông và trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 24/5/2024 về đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, bố trí giáo viên cho các cơ sở giáo dục công lập giai đoạn 2024–2030.  Thực hiện các chỉ đạo trên, UBND các huyện, thành phố, thị xã đã chủ động xây dựng kế hoạch đầu tư công trong lĩnh vực giáo dục phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương và trình HĐND cùng cấp thông qua. Các kế hoạch này đã góp phần cụ thể hóa việc đầu tư xây mới, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất trường lớp, từng bước khắc phục tình trạng thiếu phòng học, đồng thời bố trí giáo viên đảm bảo hợp lý, hạn chế tình trạng thừa, thiếu cục bộ.  Sở Giáo dục và Đào tạo đã phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 16/10/2024 về đầu tư công trung hạn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026–2030, trong đó tổng mức đầu tư cơ sở vật chất cho các trường THPT và trung tâm GDTX dự kiến là 2.033 tỷ đồng. Nội dung này đã được UBND tỉnh báo cáo Tỉnh ủy và trình HĐND tỉnh xem xét, thông qua.  Bên cạnh đó, Sở Giáo dục và Đào tạo đang hoàn thiện hồ sơ tham mưu UBND tỉnh trình Tỉnh ủy, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết hỗ trợ phát triển các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông tư thục và cơ chế hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất cho một số địa phương có khó khăn về ngân sách nhưng có nhu cầu lớn về phòng học. Nội dung này dự kiến trình tại kỳ họp HĐND tỉnh tháng 12 năm 2025.  Về việc mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học, UBND tỉnh đã chỉ đạo UBND các huyện, thành phố, thị xã căn cứ điều kiện ngân sách và nhu cầu thực tế, hằng năm bố trí kinh phí để thực hiện việc mua sắm theo lộ trình. Tuy nhiên, do yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 với danh mục thiết bị khá lớn, việc mua sắm cần thực hiện từng bước để bảo đảm hiệu quả đầu tư. |
| 2 | Quan tâm hỗ trợ nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các trường nghề trên địa bàn tỉnh để đáp ứng nhu cầu đào tạo nghề hiện nay | UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Lao động - Thương Binh và Xã hội (Sở Giáo dục và Đào tạo) chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan xem xét, giải quyết hoặc tham mưu UBND tỉnh biện pháp giải quyết đối với nội dung ý kiến, kiến nghị của đại biểu, kết quả như sau:  Trong thời gian qua, tỉnh Bắc Giang rất quan tâm triển khai đầy đủ các chính sách hỗ trợ giáo dục nghề nghiệp (GDNN) trên địa bàn tỉnh, trong đó có chính sách nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các trường nghề trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:  - Giai đoạn 2021-2024, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cho cơ quan có thẩm quyền phân bổ vốn từ các Chương trình mục tiêu1, Chương trình mục tiêu quốc gia2 cho các cơ sở GDNN công lập thuộc tỉnh quản lý để hỗ trợ mua sắm trang thiết bị đào tạo; cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất trên 347 tỷ đồng.  Trong thời gian tới, tỉnh sẽ tiếp tục quan tâm đầu tư, mở rộng, nâng cấp cơ sở vật chất, bố trí số lượng người làm việc tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập tỉnh quản lý và các cơ sở trợ giúp xã hội công lập đến năm 2030 theo Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 07/11/2024 của UBND tỉnh, theo đó tổng kinh phí dự kiến bố trí cho các cơ sở GDNN công lập trên 1.724 tỷ đồng. |
| 3 | Chỉ đạo nâng cao chất lượng công tác cấp phép và quản lý hoạt động sau cấp phép đối với hoạt động y dược tư nhân. Tăng cường thanh tra, kiểm tra các cơ sở đã được cấp phép. Phối hợp với các các ngành chuyên môn kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các cơ sở hành nghề y dược tư nhân không phép | UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Y tế chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan xem xét, giải quyết hoặc tham mưu UBND tỉnh biện pháp giải quyết đối với nội dung ý kiến, kiến nghị của đại biểu, kết quả như sau:  Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Y tế đã tổ chức thực hiện nhiều nội dung nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác cấp phép, quản lý sau cấp phép và thanh tra, kiểm tra hoạt động hành nghề y, dược tư nhân. Kết quả đạt được như sau:  Tính đến tháng 5/2025, Sở Y tế tiếp tục thực hiện hiệu quả cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực y, dược tư nhân. Tất cả hồ sơ đều được tiếp nhận, xử lý đúng thời hạn, không có hồ sơ trả lại hay yêu cầu bổ sung, trong đó 100% hồ sơ được tiếp nhận qua dịch vụ công trực tuyến. Số hồ sơ được trả kết quả trước hạn chiếm gần 97%, tỷ lệ hài lòng của người dân và doanh nghiệp đạt 94,44%. Đồng thời, Sở đã tiếp nhận và hoàn thiện quy trình nội bộ đối với 33 thủ tục hành chính sau khi tiếp nhận từ Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.  Song song với công tác cải cách hành chính, Sở Y tế đã đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật đến người dân và doanh nghiệp bằng nhiều hình thức như tổ chức các hội nghị, lớp tập huấn, đối thoại doanh nghiệp, cập nhật văn bản pháp luật trên cổng thông tin điện tử và các phương tiện truyền thông. Riêng năm 2024 và đầu năm 2025, Sở đã tổ chức nhiều lớp tập huấn nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính cho cán bộ ngành y tế cấp tỉnh và địa phương, đồng thời ban hành nhiều văn bản hướng dẫn các cơ sở hành nghề thực hiện nghiêm các quy định pháp luật.  Về công tác kiểm tra, giám sát, từ năm 2024 đến tháng 5/2025, Sở đã tiến hành thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch và đột xuất đối với hơn 90 cơ sở hành nghề y, dược tư nhân. Riêng năm 2024 đã xử phạt vi phạm hành chính đối với 33 cơ sở với tổng số tiền xử phạt là 597 triệu đồng. Một số đợt kiểm tra nổi bật gồm kiểm tra đột xuất các cơ sở kinh doanh thuốc, phòng khám, cơ sở nha khoa và thẩm mỹ viện, trong đó có những trường hợp bị xử phạt lên tới 78 triệu đồng. Sở cũng phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh, Cục Quản lý thị trường, Sở Thông tin Truyền thông và các cơ quan báo chí nhằm phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, đặc biệt là các cơ sở không phép, hoạt động ngoài giờ hoặc quảng cáo sai sự thật.  Hệ thống công nghệ thông tin được ứng dụng rộng rãi trong quản lý hành nghề, với 100% cơ sở khám chữa bệnh và cơ sở bán lẻ thuốc kết nối liên thông dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia. Các cơ sở KCB tư nhân triển khai phần mềm quản lý khám bệnh, sử dụng CCCD thay thế thẻ BHYT với tỷ lệ tra cứu thành công đạt gần 95%, góp phần hiện đại hóa công tác khám chữa bệnh.  Bên cạnh những kết quả đạt được, Sở Y tế cũng nhận diện một số khó khăn như: vẫn còn hiện tượng cơ sở hành nghề không phép, công tác quản lý ở cấp xã còn hạn chế, hệ thống dữ liệu hành nghề chưa đồng bộ toàn quốc, thủ tục cấp phép còn nhiều điểm mới, gây khó khăn cho cá nhân và cơ sở đăng ký.  Trong thời gian tới, Sở Y tế sẽ tiếp tục tăng cường thanh tra, kiểm tra, nhất là đột xuất; công khai cơ sở vi phạm; phối hợp liên ngành trong công tác quản lý; tăng cường đào tạo, tập huấn cho đội ngũ cán bộ; đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động hành nghề y, dược tư nhân. Đồng thời, Sở kiến nghị các cấp có thẩm quyền sớm hoàn thiện các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Khám bệnh, chữa bệnh và hệ thống dữ liệu quốc gia để đáp ứng yêu cầu thực tiễn. |
| 4 | Nghiên cứu, xem xét, quyết định giao chỉ tiêu tham gia BHYT, BHXH tự nguyện hàng năm phù hợp, sát thực tế từng địa phương, đảm bảo duy trì mang tính bền vững. Thực hiện giải pháp cụ thể thu hồi nợ đọng bảo hiểm xã hội, bảo đảm quyền lợi cho người lao động, công khai danh sách đơn vị nợ BHXH theo quy định, gắn trách nhiệm của cơ quan chủ quản hoặc các ngành phối hợp có liên quan | UBND tỉnh đã chỉ đạo Bảo hiểm xã hội tỉnh (nay là Bảo hiểm xã hội khu vực XI) chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan xem xét, giải quyết hoặc tham mưu UBND tỉnh biện pháp giải quyết đối với nội dung ý kiến, kiến nghị của đại biểu, kết quả như sau:  1. Về giao chỉ tiêu tham gia BHYT, BHXH tự nguyện hàng năm phù hợp, sát thực tế từng địa phương, đảm bảo duy trì mang tính bền vững:  Ngày 27/02/2025, BHXH tỉnh Bắc Giang (cũ) có Công văn số 181/BHXHQLTST ngày 27/02/2025 báo cáo việc giải quyết kiến nghị của cử tri trước, trong và sau kỳ họp thứ 18 HĐND tỉnh, khoá XIX. Ngày 24/4/2025, BHXH Khu vực XI đã có Công văn số 112/BHXH-QLT giao chỉ tiêu giao phấn đấu phát triển người tham gia, giảm số tiền chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN năm cho BHXH liên huyện, thị xã, trong đó có chỉ tiêu BHXH tự nguyện. Để thực hiện chỉ tiêu tháng cao điểm vận động người dân tham gia BHXH tự nguyện (tháng 5/2025), BHXH Khu vực XI đã tham mưu cho UBND tỉnh Bắc Giang và UBND tỉnh Bắc Ninh giao chỉ tiêu cụ thể cho từng địa phương và thường xuyên đôn đốc, kiểm soát BHXH liên huyện thực hiện chỉ tiêu này.  Kết quả: Đến 16h00 ngày 13/5/2025, trên địa bàn toàn Khu vực XI đã vận động được 1.515 người tham gia BHXH tự nguyện mới, trong đó trên địa bàn tỉnh Bắc Giang vận động được 1.194 người, đạt 30,32% Kế hoạch “Tháng cao điểm” do UBND tỉnh Bắc Giang giao.  2. Thực hiện giải pháp cụ thể thu hồi nợ đọng bảo hiểm xã hội, bảo đảm quyền lợi cho người lao động, công khai danh sách đơn vị nợ BHXH theo quy định, gắn trách nhiệm của cơ quan chủ quản hoặc các ngành phối hợp có liên quan  Tiếp tục thực hiện các giải pháp thu hồi nợ đọng bảo hiểm xã hội, bảo đảm quyền lợi cho người lao động, công khai danh sách đơn vị nợ BHXH theo quy định tại Công văn số 181/BHXH-QLTST ngày 27/02/2025 của BHXH tỉnh Bắc Giang (cũ) đã nêu. |